

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG

BÁO CÁO CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TUẦN 24 – THÁNG 6

TPHCM, NGÀY 14 THÁNG 06 NĂM 2021

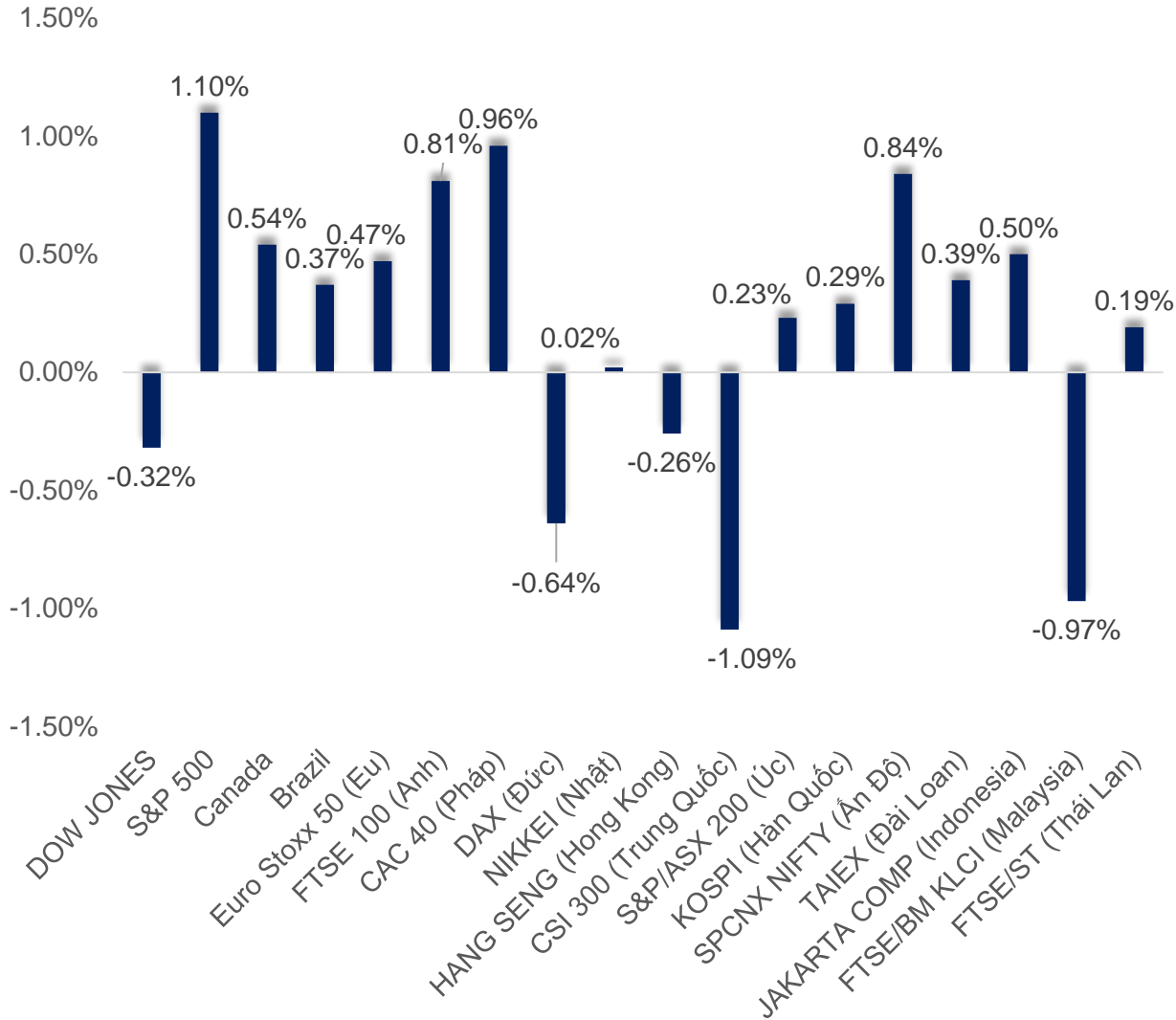


1. Diễn biến tỷ suất sinh lời của các thị trường trên toàn cầu diễn ra trong tuần qua khá tích cực, chỉ số S&P500 tuần qua tăng hơn 1%, trong khi đó các thị trường khu vực Châu Âu cũng tăng nhẹ. Tại Châu Á, Trung Quốc có phiên điều chỉnh gần 1%, trong khi Úc, Hàn Quốc, Ấn Độ... tăng nhẹ.
2. Mức định giá có sự gia tăng nhẹ so với tuần trước chủ yếu do index gia tăng, một số thị trường vẫn có mức định giá P/E thấp quanh 12-14 lần cho năm 2021 (P/E forward) như Malaysia, Hàn Quốc, Hong Kong hay Brazil, trong khi các thị trường khác cũng không phải có mức định giá quá nóng, riêng S&P 500, Dow Jones và Ấn Độ có mức P/E forward 2021 lớn hơn 20.
3. VIX ratio trong tuần qua tiếp tục giao dịch dưới mức trung bình 17.9, hiện đang giao dịch khoảng 16 lần. Việc VIX đang giao dịch quanh mức trung bình thấp hơn 17.9 sẽ giảm rủi ro trong ngắn hạn cho thị trường Mỹ.
4. Giá hàng hóa trong tuần qua đã tiếp tục tăng rất tích cực (ngoại trừ nhóm hàng hóa liên quan đến nông sản), nhóm hàng hóa liên quan đến giá dầu tiếp tục diễn biến tích cực trong tuần qua, tương tự như nhóm hàng hóa liên quan đến kim loại cũng tăng trưởng tốt, ngoại trừ nhóm hàng hóa liên quan đến nông sản là đậu nành, đường và lúa mì có xu hướng giảm nhẹ.
5. Về xu hướng dòng tiền, sau khi có sự quay lại mua ròng khá tốt tại một số thị trường lớn trong tuần trước, trong tuần này nước ngoài lại quay lại bán ròng. Tiêu biểu là nhà đầu tư nước ngoài đã rút ròng tại các thị trường như Malaysia, Hàn Quốc, Đài Loan, Việt Nam...
6. Thị trường chứng khoán Việt Nam trong tuần qua giảm khoảng 1.62%. Nếu tính từ đầu năm 2021 đến hiện tại, tỷ suất sinh lời của Việt Nam tăng khoảng 22.5% - đây có thể xem là mức tăng tốt nhất trên toàn cầu. VN-Index đang được giao dịch P/E trailing khoảng 18.5, so với tuần trước mức P/E đã giảm từ mức 18.8 xuống còn 18.5 lần, chủ yếu do chỉ số Index trong tuần qua giảm.
7. Thị trường có sự điều chỉnh nhẹ trong tuần qua, do đó hầu hết các nhóm ngành đều giảm, trong đó tiêu biểu là tài chính giảm hơn 3%, tiện ích giảm 4%, năng lượng giảm 5.2%... Trong khi đó, nhóm ngành viễn thông và tiêu dùng thiết yếu vẫn tăng khá tích cực trong tuần qua với mức tăng lần lượt là 6.9% và 2.7%.
8. Khối ngoại tiếp tục có tuần bán ròng với giá trị hơn 788 tỷ. Cùng với khối ngoại bán ròng, khối tự doanh tại các công ty chứng khoán cũng quay lại bán ròng hơn 105 tỷ trong tuần qua.

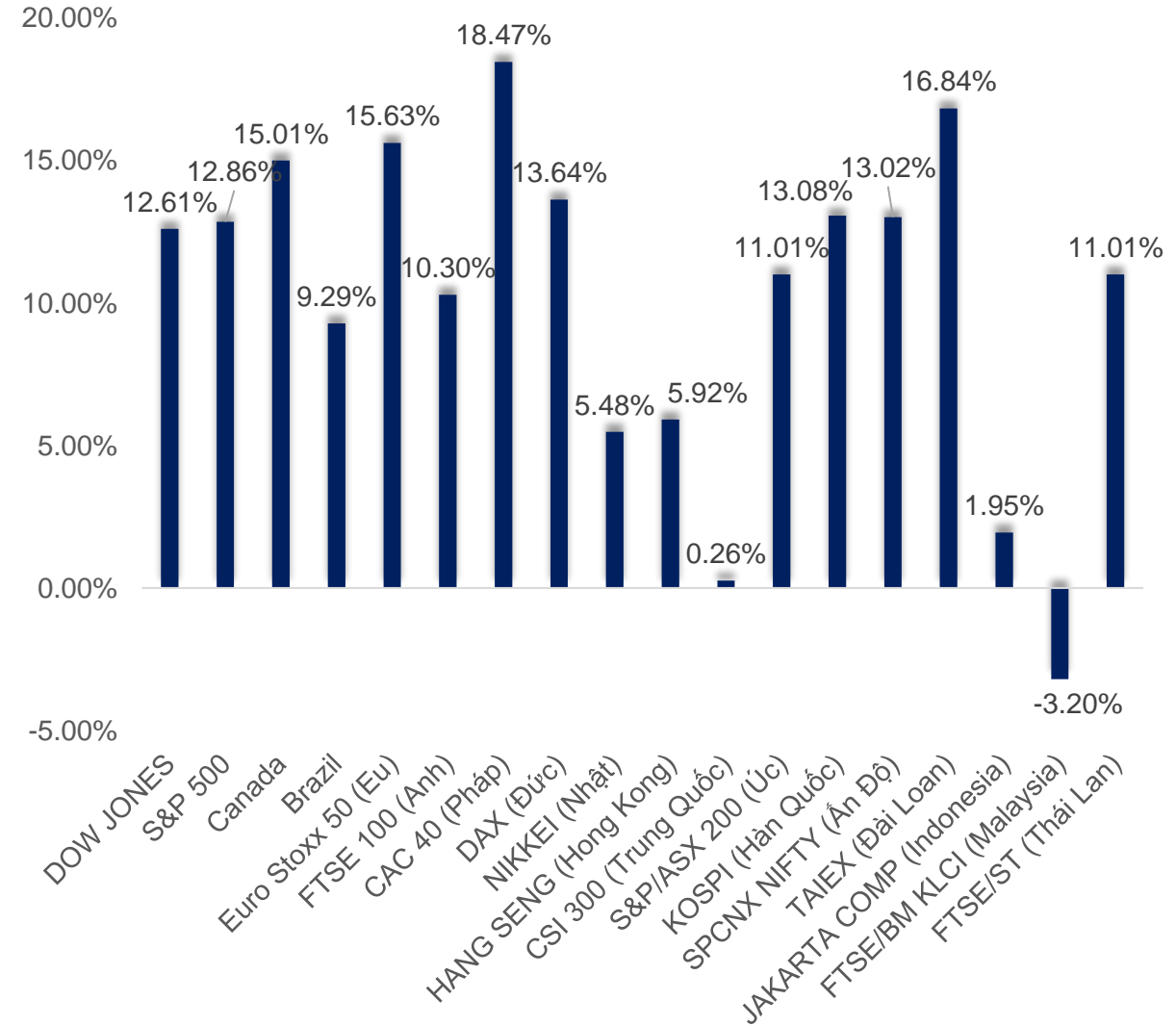
Chi tiết hơn về số liệu khách hàng có thể xem chi tiết những slide bên dưới

DIỄN BIẾN TỶ SUẤT SINH LỜI CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

Tỷ suất sinh lời trong tuần qua trên toàn cầu

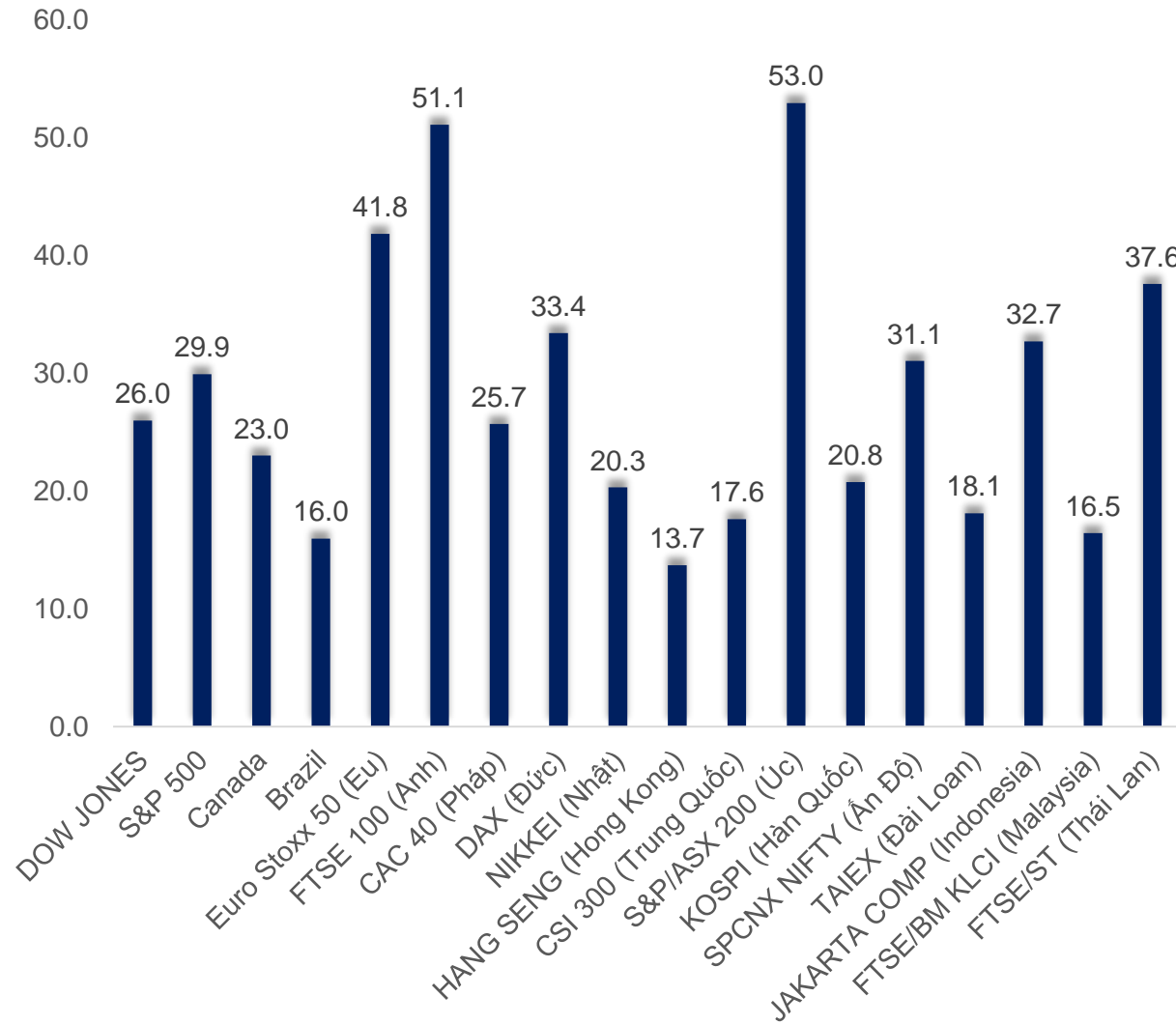


Tỷ suất sinh lời một số thị trường tính từ đầu năm 2021

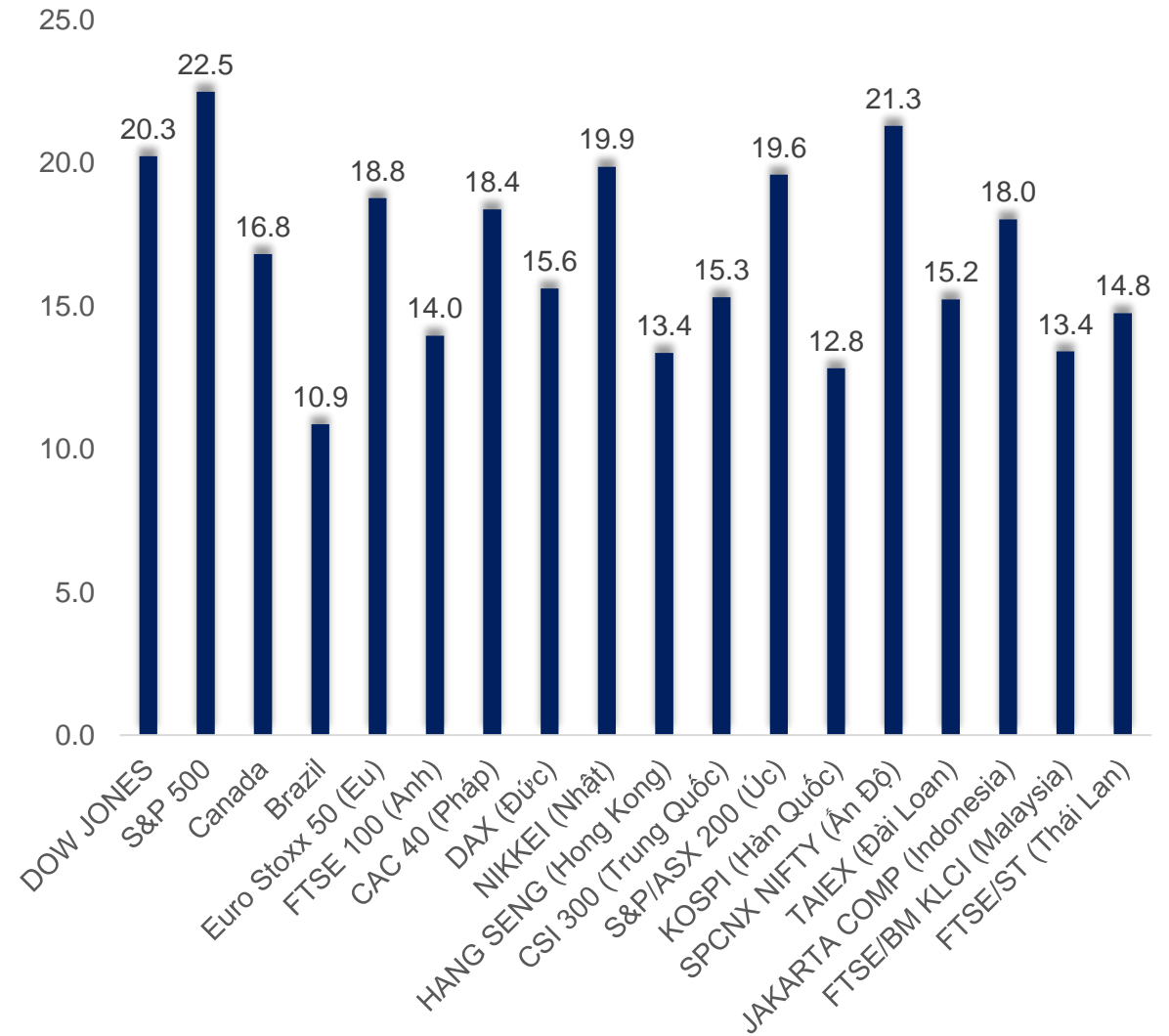


DIỄN BIẾN ĐỊNH GIÁ CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG TRÊN TOÀN CẦU

P/E trailing của một số thị trường trên thế giới

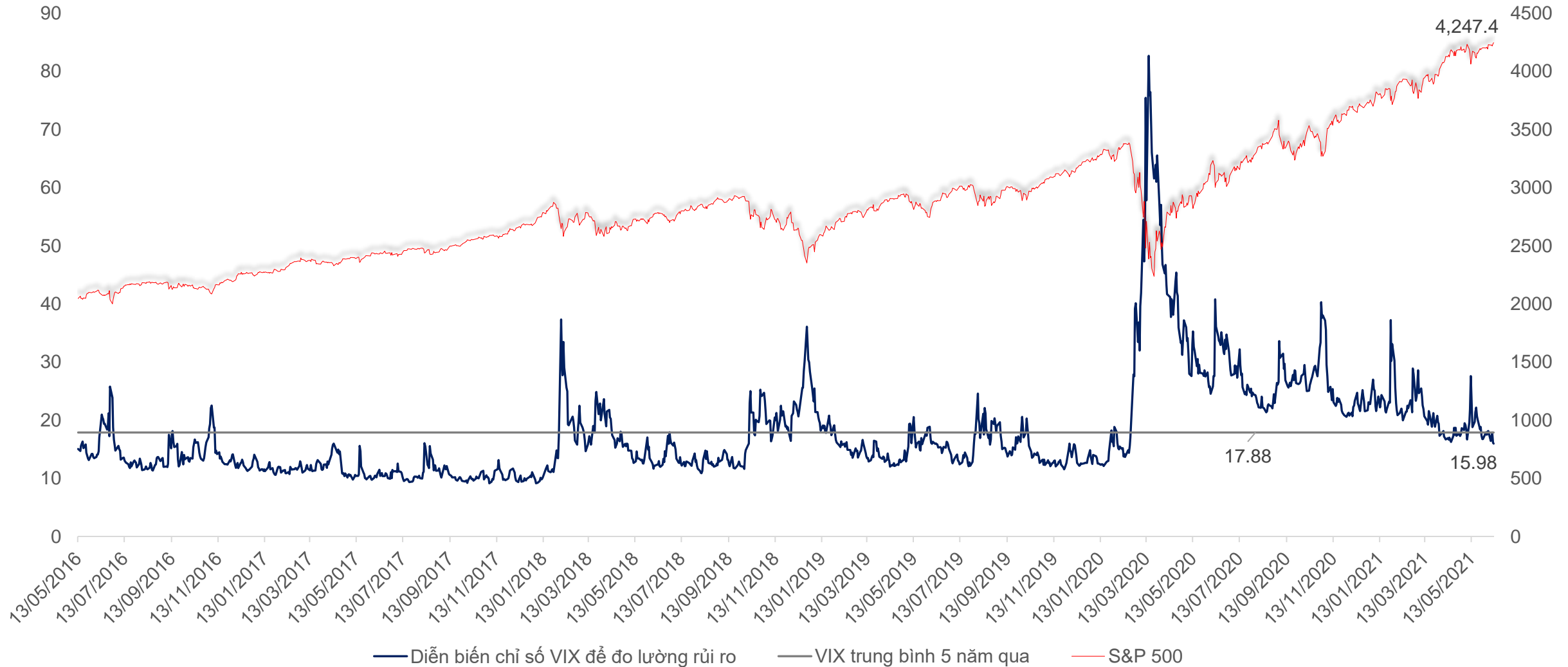


P/E forward của một số thị trường trên thế giới



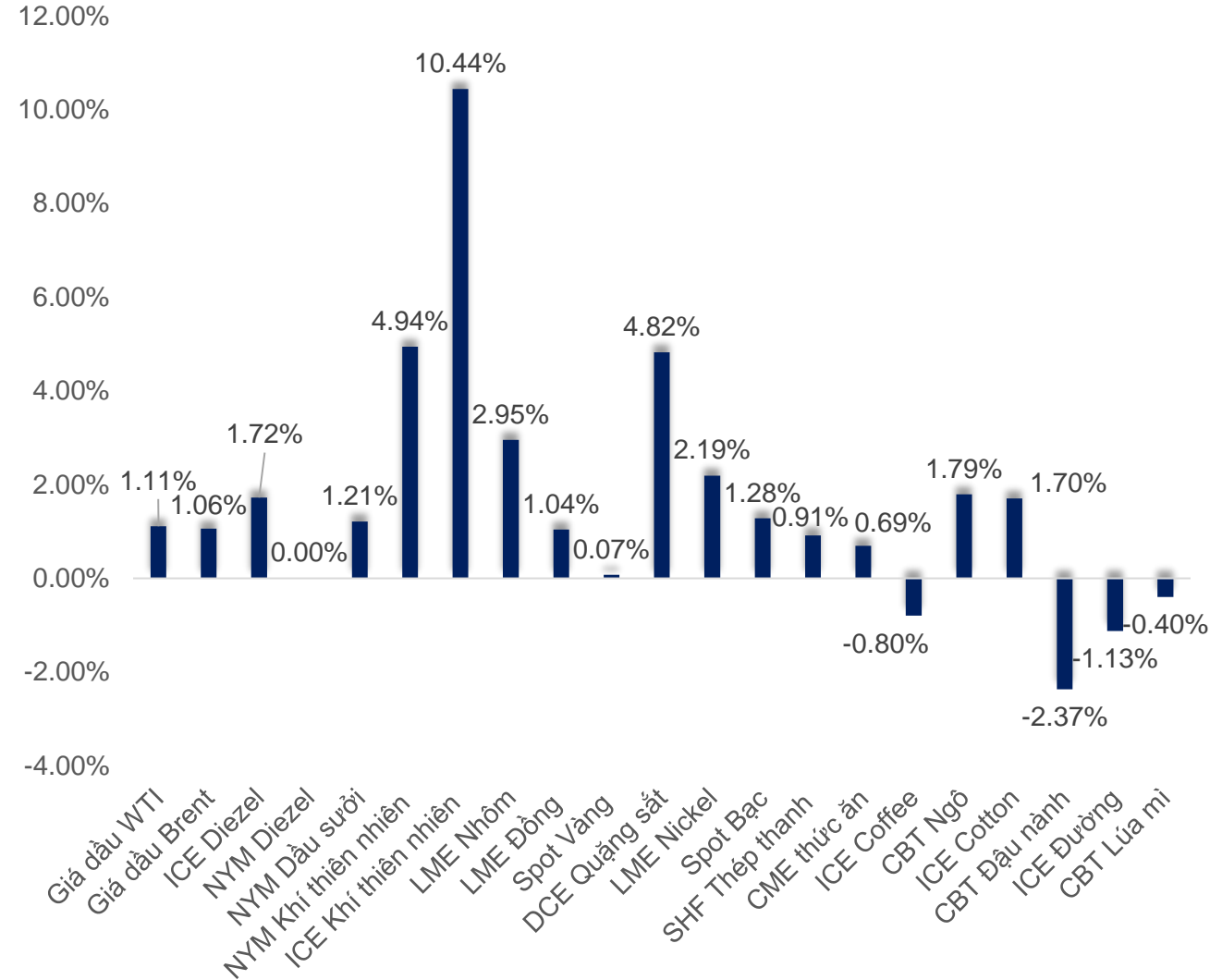
DIỄN BIẾN CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG RỦI RO VIX CỦA MỸ

Diễn biến chỉ số VIX và S&P 500

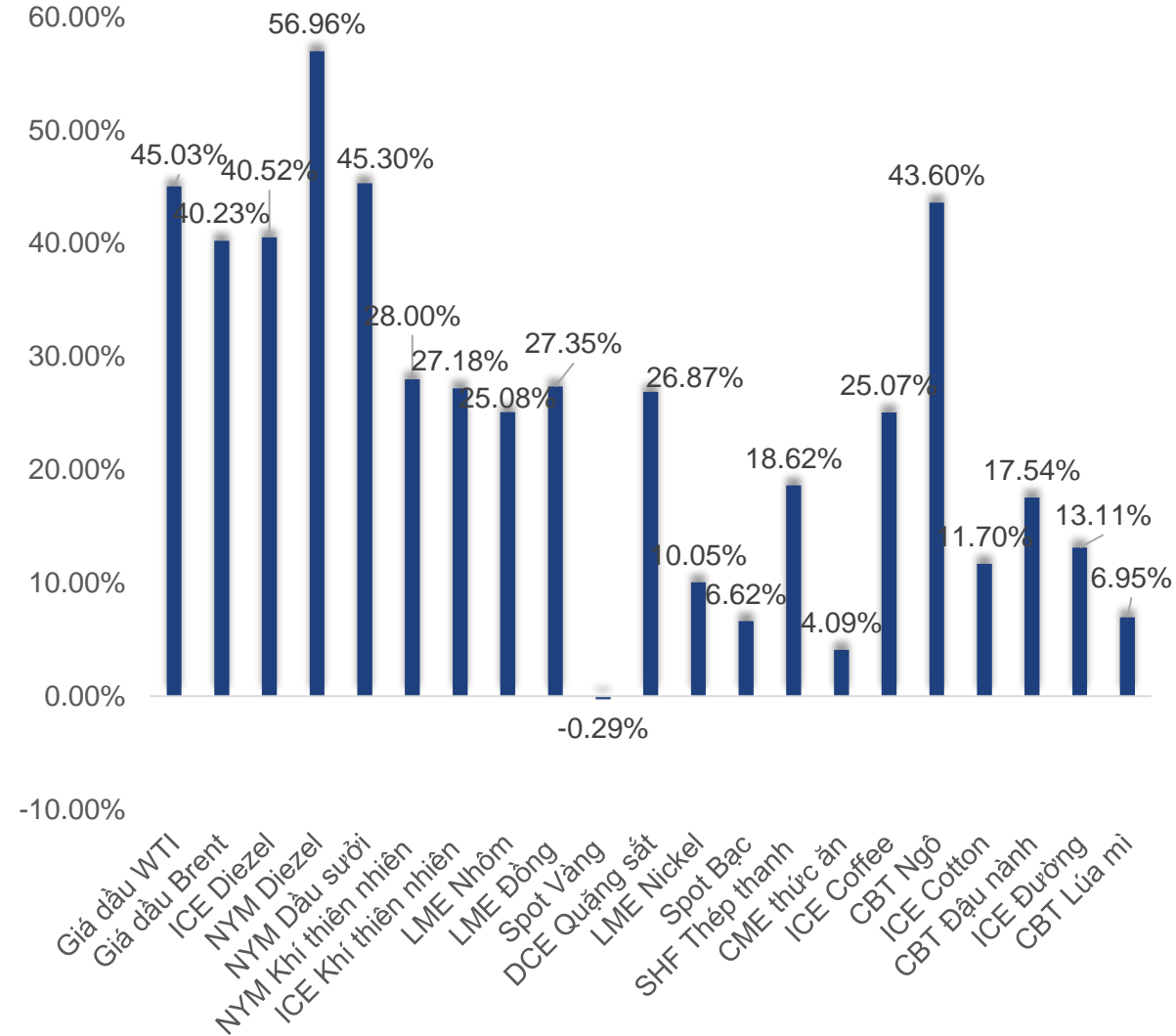


DIỄN BIẾN GIÁ HÀNG HÓA CỦA THẾ GIỚI TRONG TUẦN QUA

Thay đổi giá hàng hóa trong tuần qua



Thay đổi giá hàng hóa kể từ đầu năm 2021



Triệu USD	Trong ngày	1 tuần	1 tháng	1 Quý	Từ đầu năm	12 Tháng
China			(30,501.6)	(4,645.7)	(4,645.7)	247,415.5
India	81.9	631.0	1,221.9	481.6	7,808.0	33,344.0
Indonesia	(3.2)	3.2	138.1	140.5	987.5	(1,707.0)
Japan		862.9	862.9	19,361.4	28,151.2	15,869.9
Malaysia	(12.2)	(12.4)	(60.0)	(375.2)	(804.4)	(3,102.7)
Philippines	(3.3)	21.4	128.6	(389.2)	(1,335.7)	(2,773.9)
S. Korea	47.6	(116.2)	190.7	(7,754.4)	(16,053.6)	(15,404.8)
Sri Lanka	(2.7)	(3.2)	(5.4)	(43.8)	(134.7)	(326.0)
Taiwan	681.7	(169.5)	(829.5)	16.8	(12,119.7)	(8,527.2)
Thailand	(52.8)	64.1	188.5	(980.0)	(1,966.5)	(4,374.4)
Vietnam	9.6	(67.7)	(262.0)	(791.7)	(1,600.7)	(1,769.9)

Diễn biến chỉ số VN30 và VN-Index trong năm 2021

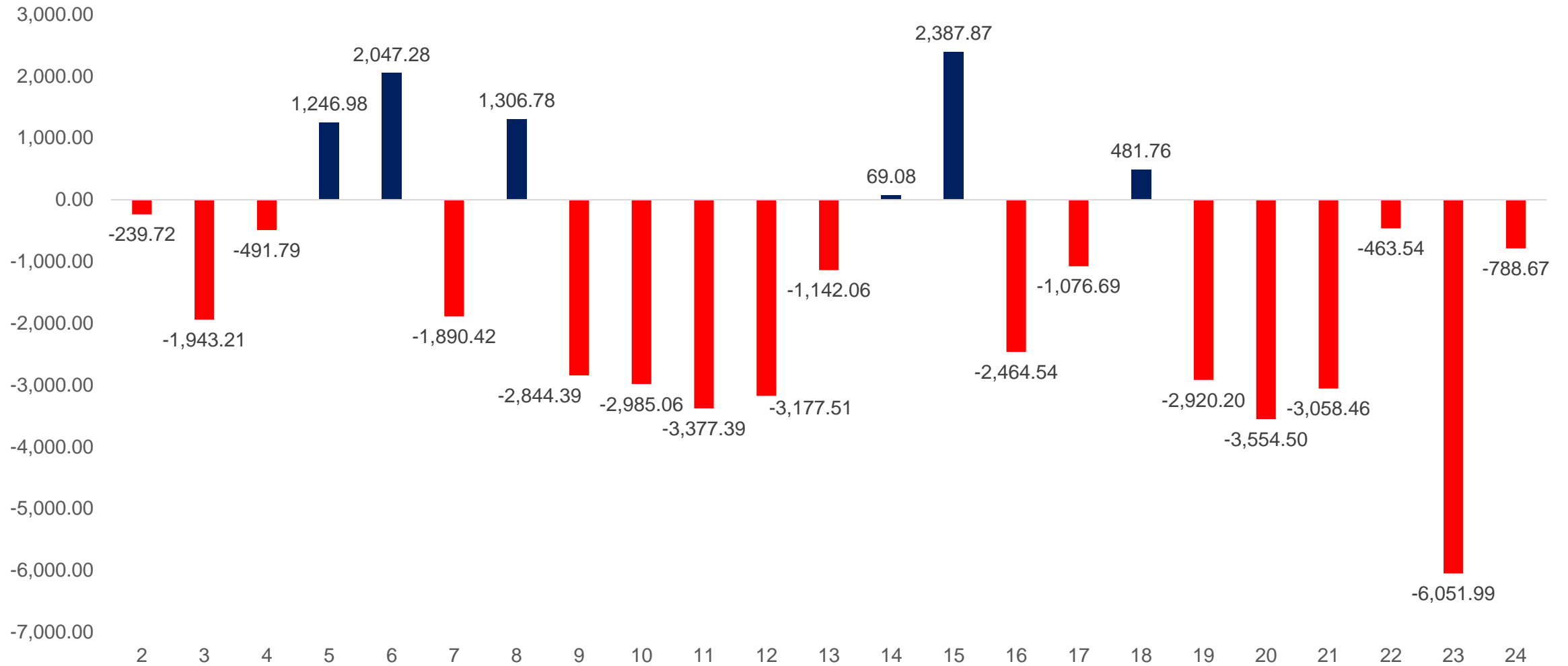


Diễn biến định giá của VN-Index và VN-30

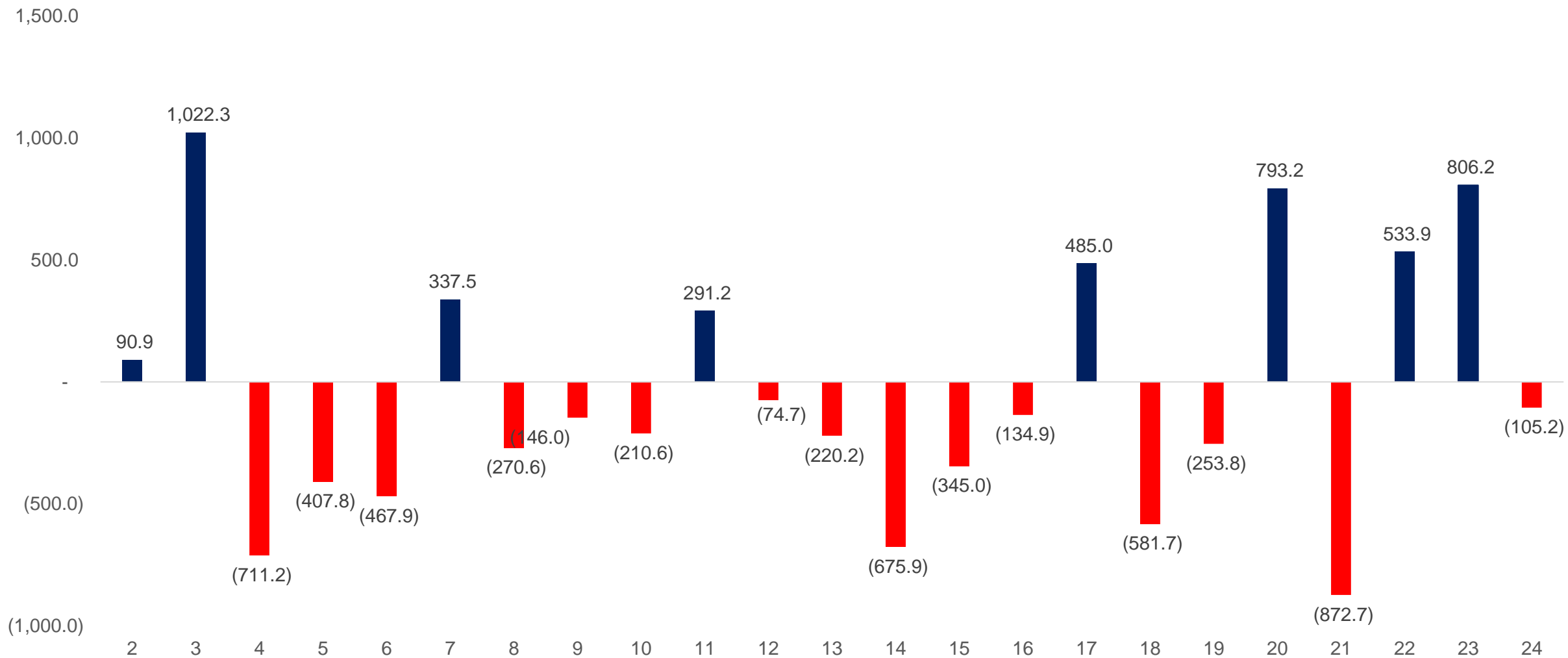


	Tỷ trọng % trong VN-Index	ROE	Tỷ suất sinh lời trong tuần	Tỷ suất sinh lời từ đầu năm (YTD)	P/E
Tài chính (33 DN)	37.36%	19.53%	-3.26%	46.48%	16.4
Bất động sản (47 DN)	24.11%	18.05%	-0.18%	30.69%	38.0
Tiêu dùng thiết yếu (30 DN)	10.69%	20.64%	2.73%	-2.19%	44.7
Nguyên vật liệu (62 DN)	8.76%	20.96%	-2.01%	43.76%	42.2
Công nghiệp (109 DN)	6.84%	-6.56%	1.23%	12.23%	45.5
Tiện ích (27 DN)	5.08%	13.74%	-4.21%	-0.86%	18.9
Tiền dùng không thiết yếu (40 DN)	2.68%	21.32%	-0.38%	23.69%	20.2
Năng lượng (10 DN)	1.80%	14.73%	-5.18%	6.63%	31.4
Công nghệ thông tin (4 DN)	1.54%	23.12%	-0.94%	59.45%	20.0
Sức khỏe và dược (13 DN)	0.75%	15.38%	0.80%	11.28%	19.2
Chưa xác định (15 DN)	0.32%	10.65%	-5.69%	31.35%	35.2
Dịch vụ viễn thông (3 DN)	0.06%	-6.05%	6.92%	90.67%	70.8

Giao dịch ròng theo tuần của nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2021
(tỷ đồng)



Giao dịch ròng theo tuần của tự doanh trong năm 2021
(tỷ đồng)



Securities

THANHCÔNG

QUALITY MAKES DIFFERENCE

THANHCÔNG SECURITIES CO.

A: 2nd floor, No. 6 Ho Tung Mau St., Nguyen Thai Binh W., D.1, HCMC

T: (+84 28) 3827 0527 | F: (+84 28) 3821 80 10

www.tcsc.vn